

CÔNG TY TNHH NHÂN LỰC QUỐC TẾ SAKURA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÂN LỰC QUỐC TẾ SAKURA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAKURA INTERNATIONAL HUMAN RESOURCES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SAKURA HR

2. Mã số doanh nghiệp: 0108681347

3. Ngày thành lập: 03/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2D, tổ 5, ngõ 112 Phố Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 6686 2900

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm (không bao gồm hoạt động cho thuê lại lao động)	7810
2.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
3.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830(Chính)
4.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ tư vấn du học	8560
5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Dạy máy tính.	8559
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

9.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Nhà trọ	5590
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. (không bao gồm hoạt động chia tách đất với cải tạo đất)	4299
18.	Phá dỡ	4311
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
24.	Đào tạo trung cấp	8532

25.	Giáo dục nhà trẻ	8511
26.	Giáo dục mẫu giáo	8512
27.	Đào tạo đại học	8541
28.	Đào tạo thạc sĩ	8542
29.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa - Cơ sở dịch vụ tiêm - Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ - Cơ sở dịch vụ tiêm - Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ Chi tiết: - Phòng khám đa khoa - Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng - Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền - Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	8620
30.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: - Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	8710
31.	Trồng lúa	0111
32.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
33.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
34.	Trồng cây ăn quả	0121
35.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
36.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
37.	Chăn nuôi gia cầm	0146
38.	Khai thác thủy sản biển	0311
39.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
40.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
41.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
42.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
43.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
44.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
45.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
46.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

47.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
48.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
49.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
51.	In ấn	1811
52.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
53.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
54.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
55.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
56.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
57.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
58.	Dịch vụ đóng gói	8292
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
60.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
61.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
62.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	8730

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THỊ THANH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 16/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111867611

Ngày cấp: 17/08/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4, ngách 12, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4, ngách 12, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111867611

Ngày cấp: 17/08/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 4, ngách 12, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 4, ngách 12, ngõ 341 phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội